

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày 31 tháng 7 năm 2016

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hiền

Ông Nguyễn Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/TL - HSST ngày 13/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh H, sinh ngày 12/01/1985

Nơi cư trú: Thôn VH, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 07/12; bố: Trần Quốc T (Đã chết); mẹ: Trần Thị D, sinh năm 1943; vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1986, hiện làm công nhân tại thành phố Vĩnh Yên; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến 28/6/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Quang Q, sinh ngày 20/7/1988

Nơi cư trú: Thôn CA, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; bố: Bùi Văn Đ (Đã chết); mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960, hiện làm ruộng tại xã Tam Đồng, huyện Mê Linh; vợ: Nguyễn Thị MA, sinh năm 1995, hiện làm công nhân tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến 27/6/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn M, sinh ngày 30/8/1987

Nơi cư trú: Thôn VH, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; bố: Trần Quang M, sinh năm 1960; mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1958 bố, mẹ đều cư trú và làm ruộng tại xã Tử Du; vợ:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1993, hiện đang làm công nhân tại Lập Thạch; con: 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến 28/6/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Tiên P, sinh năm 30/11/1982

Nơi cư trú: thôn VH, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; bố: Nguyễn Công C, sinh năm 1959; mẹ: Lê Thị B, sinh năm 1958, hiện nay làm ruộng xã Tử Du; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1983, hiện làm công nhân tại huyện Lập Thạch; con: có 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến ngày 26/6/2017 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị MA, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn CA, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội, vắng mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Trần Thanh H, Bùi Quang Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12h ngày 18/4/2017, Nguyễn Văn D gọi điện thoại cho Nguyễn Tiên P đang làm nhân viên tiếp thị cám chăn nuôi tại xã Tử Du để rủ mọi người đến nhà Trần Thanh H. Một lúc sau P đi bộ đến nhà H, Q đi xe mô tô BKS 88D1 – 252.81 đến, tiếp theo là Nguyễn Văn M và sau đó là D cùng đi đến nhà H chơi. Trong khi mọi người đang ngồi uống nước tại nhà H thì D nói với Q, P, M là “A em mình làm tý”, mọi người hiểu ý là D rủ đánh bạc nên đồng ý và không ai nói gì. D tiếp tục nói với H “Cho A em chơi nhờ tý”, H hiểu ý là D hỏi mượn địa điểm để mọi người ngồi đánh bạc nên cũng đồng ý. D lấy một bộ bài Tú lơ khơ (D khai bộ bài cũ không biết rõ có bao nhiêu quân được để tại kệ Tivi nhà H) và một chiếc chiếu màn hình cạ dài xuống nền nhà H. Khi D, Q, P, M mới ngồi xuống chiếu thì lúc này D có chuông điện thoại gọi đến nên đứng dậy ra ngoài nhà nghe. Trong lúc này Q, M, P ngồi xếp vòng tròn trên chiếu và thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi 03 cây ăn tiền. Các đối tượng dùng 36 quân bài từ A (Át) đến 9, mỗi ván bài người chơi được chia 03 quân bài rồi cộng lại tính tổng số điểm theo hàng đơn vị ai cao hơn người đó thắng, ai được 10 điểm thì cầm chương (nhà cái), nếu số điểm người chơi so với người cầm chương bằng nhau thì được tính theo chất (Rô, Cơ, Tép, Bích) của quân bài, mỗi ván người thua phải trả cho người cầm chương là 50.000đ, ngược lại người cầm chương thua phải trả cho người chơi là 50.000đ, các đối tượng không phải nộp tiền (tiền hồ) cho H để được đánh bạc. M là người chia ván bài đầu tiên để chọn ra người cầm chương, tiếp sau lần lượt là những người chơi khác cầm chương. Khi các đối tượng đánh bạc được khoảng 02 đến 03 ván bài thì D nghe điện thoại xong có quay vào ngồi tại bàn uống nước với H, liền ngay đó lại có chuông điện thoại gọi đến D đi ra ngoài nhà nghe rồi sau đó đi luôn về nhà mình. Còn Q, M và P tiếp tục ngồi đánh bạc đến khoảng 12h30 thì Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật

chứng gồm:

Thu tại chiếu bạc: Số tiền 5.560.000đ; 36 quân bài Tú lơ khơ (từ Át đến 9); 01 mảnh cộ cũ;

Thu giữ của Nguyễn Tiên P: 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, màn hình cảm ứng;

Thu giữ của Nguyễn Văn M: 01 ví giả da màu nâu bên trong có 56.000đ; 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 88D1-201.35 mang tên Nguyễn Thị L, 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 88F4-6905 mang tên Trần Văn P, 01 thẻ ATM Techcombank mang tên Nguyễn Thị L, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft màn hình cảm ứng (bị vỡ màn hình), 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM Techcombank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Văn M.

Thu giữ của Bùi Quang Q: 01 ví giả da màu đen bên trong có 32.000đ; 01 đăng ký xe và 01 thẻ ATM Vietcombank đều mang tên Nguyễn Thị MA; 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM Agribank, 01 thẻ HC, 01 thẻ ATM Maritimebank đều mang tên Bùi Quang Q; 01 điện thoại di động Sony-Xperia màn hình cảm ứng; 01 xe mô tô HONDA - VISION biển kiểm soát 88D1-252.81.

Quá trình điều tra làm rõ khi tham gia đánh bạc: Nguyễn Tiên P có số tiền 800.000đ; Nguyễn Văn M 1.700.000đ; Bùi Quang Q 3.060.000đ. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 5.560.000đ.

Đối với Nguyễn Văn D quá trình điều tra: Bị cáo P khai D gọi điện thoại nói “lên nhà H làm tý” ý là rủ đánh bạc; bị cáo P, M, Q khai khi ngồi nhà H uống nước D nói “A em mình làm tý” ý là rủ đánh bạc; D nói với H “Cho A em chơi nhờ tý” ý là hỏi H cho mượn để các bị cáo đánh bạc; D trải chiếu và để bộ bài Tú lơ khơ xuống chiếu là để cho các bị cáo đánh bạc; lúc ra ngoài nghe điện thoại xong, D quay vào và còn định đặt tiền 50.000đ chung cửa với Q nên D có biết việc P, M, Q đánh bạc. Tuy nhiên, Nguyễn Văn D chỉ thừa nhận có gọi điện thoại cho P và Q rủ lên nhà H uống nước; D nói “A em mình làm tý”, hỏi H mượn nhà, trải chiếu và đặt bộ bài xuống chiếu mục đích để cùng chơi bài vui, không đánh bài ăn tiền; D không đặt tiền chung cửa với Q và cũng không biết là P, M, Q đã dùng bài và chiếu để đánh bạc. Cơ quan điều tra không chứng minh được nguồn gốc bộ bài Tú lơ khơ có từ đâu (bộ bài này là D mang đến hay đã có trước tại kệ Ti vi H); bản thân H, P, M, Q đều xác định khi mọi người thống nhất hình thức đánh bạc thì không có mặt D ở đó và D không tham gia đánh bạc cùng. Do vậy không đủ cơ sở để xác định Nguyễn Văn D đồng phạm (rủ rê, giúp sức) đánh bạc với Nguyễn Tiên P, Nguyễn Văn M và Bùi Quang Q, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với D.

Chiếc xe mô tô HONDA-VISION sơn trắng màu và Giấy đăng ký xe biển kiểm soát 88D1-252.81; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị MA là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị MA (vợ bị cáo Q) không liên quan đến vụ án. Ngày 04/7/2017, VKSND huyện Lập Thạch quyết định xử lý vật chứng và Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chị A.

Chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen, màn hình cảm ứng của Nguyễn Tiên P. 01 ví giả da màu nâu bên trong có 56.000đ; 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM Techcombank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Văn M; 01 thẻ ATM Techcombank mang tên Nguyễn Thị L; 01 điện thoại di động Microsoft màn hình cảm ứng (bị vỡ màn hình) là tài sản của Nguyễn Văn M. 01 ví giả da màu đen bên trong có 32.000đ; 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM Agribank, 01 thẻ HC, 01 thẻ AMT Maritimebank đều mang tên Bùi Quang Q; 01 điện thoại Sony-Xperia màn hình cảm ứng là tài sản của Bùi Quang Q. Những đồ vật, tài sản này không liên quan đến vụ án.

Chiếc chiếu màn hình cũ và bộ bài Tú lơ khơ 36 quân các bị cáo sử dụng đánh bạc cần được tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số: 35/KSĐT-TA ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố các bị cáo Trần Thanh H, Bùi Quang Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P về tội: "Đánh bạc " theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên – đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo H, Q, M, P và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; bị cáo Bùi Quang Q từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 19 tháng; bị cáo Nguyễn Văn M từ 05 tháng đến 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng; bị cáo Nguyễn Tiên P từ 05 tháng đến 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

Phạt tiền đối với bị cáo H từ 4.000.000đ đến 5.000.000đ; phạt bị cáo Q, M, P từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ để sung quỹ Nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Thanh H, Bùi Quang Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P hoàn toàn khai nhận hành vi “Đánh Bạc” ngày 18/4/2017 và bị Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Xét lời nhận tội của các bị cáo H, Q, M, P phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, tang vật chứng thu giữ tại nhà bị cáo H và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo H, Q, M, P phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái

phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội; hành vi đánh bạc được thua bằng tiền giữa ban ngày, với nhiều người tham gia đã gây mất trật tự trị an tại địa P, gây dư luận bất bình. Vì vậy cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng mà hành vi các bị cáo gây ra để cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất, cũng như mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án; thấy rằng:

Đối với bị cáo Bùi Quang Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiền P với vai trò là con bạc, khi cùng tham gia đánh bạc đều rất tích cực thực hiện hành vi phạm tội, tham gia đánh bạc cho đến khi bị bắt. Khi đánh bạc, bị cáo Bùi Quang Q có 3.060.000đ; bị cáo M có 1.700.000đ; bị cáo P có 800.000đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.560.000đ. Đối với bị cáo H, mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng bị cáo mặc dù nhận thức rõ việc cho các bị cáo Q, M, P đánh bạc tại nhà là vi phạm pháp luật nhưng vẫn đồng ý cho Q, M, P đánh bạc tại nơi ở của mình, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm giúp sức.

Xét về nhân thân các bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt, bản thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra biết ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần phạt các bị cáo mức án tù cho hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách nhất định, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa P và gia đình các bị cáo. Như vậy cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đến ba mươi triệu đồng”. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

Về xử lý tang vật chứng gồm: Chiếc xe mô tô HONDA-VISION sơn trắng màu và Giấy đăng ký xe BKS 88D1-252.81; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị MA là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị MA (vợ bị cáo Q) không liên quan đến vụ án. Ngày 04/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch quyết định trả lại cho chị A, xét thấy việc trả tài sản cho chị Mai A là đúng chủ sở hữu nên được xác nhận.

Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen, màn hình cảm ứng của Nguyễn Tiền P. 01 ví giả da màu nâu bên trong có 56.000đ; 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phảiep lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM Techcombank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Văn M; 01 thẻ ATM Techcombank mang tên Nguyễn Thị

L; 01 ĐTDĐ Microsoft màn hình cảm ứng (bị vỡ màn hình) là tài sản của Nguyễn Văn M. 01 ví giả da màu đen bên trong có 32.000đ; 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM AGRIBANK, 01 thẻ HC, 01 thẻ AMT Maritimebank đều mang tên Bùi Quang Q; 01 ĐTDĐ Sony-Xperia màn hình cảm ứng là tài sản của Bùi Quang Q. Xét thấy số tài sản nêu trên là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến vụ án nên được trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với chiếc chiếu M cạp cũ và bộ bài Tú lơ khơ 36 quân các bị cáo sử dụng đánh bạc xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Q, H, P, M phải chịu án phải hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh H, Bùi Quang Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 và 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử Phạt:

- Bị cáo Trần Thanh H 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Bùi Quang Q 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn M 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Tiên P 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Thanh H, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P cho UBND xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bùi Quang Q cho UBND xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Thanh H, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P, Bùi Quang Q có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Phạt tiền bị cáo Trần Thanh H 5.000.000đ; phạt bị cáo Bùi Quang Q 4.000.000đ; phạt bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P mỗi bị cáo 3.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 41; Điều 76, 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xác nhận ngày 04/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã quyết định trả lại cho chị Nguyễn Thị MA chiếc xe mô tô HONDA-VISION sơn trắng màu và Giấy đăng ký xe BKS 88D1-252.81; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Thị MA là hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo P Chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen, màn hình cảm ứng; bị cáo M 01 ví giả da màu nâu bên trong có 56.000đ, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM Techcombank, 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Nguyễn Văn M, 01 thẻ ATM Techcombank mang tên Nguyễn Thị L, 01 ĐTDĐ Microsoft màn hình cảm ứng (bị vỡ màn hình); bị cáo Q 01 ví giả da màu đen bên trong có 32.000đ, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM AGRIBANK, 01 thẻ HC, 01 thẻ AMT Maritimebank đều mang tên Bùi Quang Q, 01 ĐTDĐ Sony-Xperia màn hình cảm ứng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tịch thu của các bị cáo Q, M, P tổng số tiền 5.560.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu để tiêu hủy chiếc chiếu M cọ cũ và bộ bài Tú lơ khơ 36 quân.

Về án phí: Bị cáo Trần Thanh H, Bùi Quang Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tiên P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Lập thạch;
- THA Lập thạch;
- Công an Lập thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo + Người có QLNVLQ;
- UBND xã Tử Du + Tam Đồng;
- Lưu hs +Vp.

Trần Hữu Lực

